

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ
386 Nguyễn Trãi, Hà Nội

Chủ đơn dưới đây yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ xem xét
đơn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu*

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ (Đánh cho cán bộ nhận đơn) INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF VIET NAM	
NGÀY DATE	13-09-2023
SỐ ĐƠN APL.No.	4-2023-40813
	

NH

☐ Đơn tách: Đơn này được tách ra từ đơn số:

Ngày nộp đơn:

① NHÃN HIỆU

Mẫu nhãn hiệu



Loại nhãn hiệu yêu cầu đăng ký

- ☐ Nhãn hiệu tập thể
☐ Nhãn hiệu liên kết
☐ Nhãn hiệu chứng nhận

Mô tả nhãn hiệu:

Màu sắc: Tím, xanh bạc hà

Mô tả: Nhãn hiệu xin đăng ký bao gồm phần chữ màu tím và có màu hoa tiết quân chip là màu xanh bạc hà.

- Dòng chữ: "Akichip" được thiết kế in hoa, nghiêng, dàn thẳng, Aki là tên riêng, không có nghĩa trong Tiếng Việt, "chip" là "quân lót" trong Tiếng Việt

Nhãn hiệu yêu cầu bảo hộ tổng thể.

② CHỦ ĐƠN

(Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu)

Tên đầy đủ: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VITATH**

Địa chỉ: 29A Đường Tứ Mạc, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Địa chỉ liên hệ (nếu có):

Điện thoại: 0961386969

Fax:

Email:

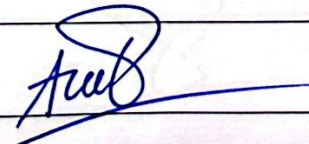
☐ Ngoài chủ đơn khai tại mục này còn có những chủ đơn khác khai tại trang bổ sung

Chú thích:

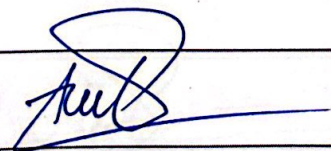
* Trong Tờ khai này, chủ đơn/đại diện của chủ đơn đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ nếu các thông tin ghi sau các ô vuông là phù hợp.

-1-

③ CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN



③ ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN			
☐ là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn ☐ là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được uỷ quyền của chủ đơn ☐ là người khác được uỷ quyền của chủ đơn			
			Mã đại diện:
Tên đầy đủ: NGUYỄN VĂN TUẤN			
Địa chỉ: 29A Đường Tức Mạc, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.			
Điện thoại: 0961386969		Fax:	Email:
④ YÊU CẦU HƯỞNG QUYỀN ƯU TIÊN		CHỈ DẪN VỀ ĐƠN (CÁC ĐƠN) LÀ CĂN CỨ ĐỂ XÁC ĐỊNH NGÀY ƯU TIÊN	
☐ Theo đơn (các đơn) đầu tiên nộp tại Việt Nam ☐ Theo đơn (các đơn) nộp theo Công ước Paris ☐ Theo thoả thuận khác:		Số đơn	Ngày nộp đơn
			Nước nộp đơn
⑤ PHÍ, LỆ PHÍ			
Loại phí, lệ phí	Số đối tượng tính phí	Số tiền	
☐ Lệ phí nộp đơn	đơn		
☐ Phí phân loại quốc tế về nhãn hiệu	 nhóm		
☐ Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi)	 sản phẩm/dịch vụ		
☐ Phí thẩm định yêu cầu hưởng quyền ưu tiên	 yêu cầu/đơn ưu tiên		
☐ Phí công bố đơn	đơn		
☐ Phí tra cứu phục vụ việc thẩm định đơn	 nhóm		
☐ Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi)	 sản phẩm/dịch vụ		
☐ Phí thẩm định đơn	1...nhóm		
☐ Mỗi nhóm có trên 6 sản phẩm/dịch vụ (từ sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi)	 sản phẩm/dịch vụ		
Tổng số phí và lệ phí nộp theo đơn là:			915
Số chứng từ (trường hợp nộp qua bưu điện hoặc chuyển khoản):			



⑥

CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN

KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU

(Dành cho cán bộ nhận đơn)

Tài liệu tối thiểu:

- ☐ Tờ khai, gồm...trang x ...bản (có danh mục sản phẩm, dịch vụ mang nhãn hiệu)
- ☐ Mẫu nhãn hiệu, gồm.....mẫu
- ☐ Bản sao chứng từ nộp phí, lệ phí (trường hợp nộp phí, lệ phí qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Cục Sở hữu trí tuệ)

Tài liệu khác:

- ☐ Giấy uỷ quyền bằng tiếng
☐ bản gốc
☐ bản sao (☐ bản gốc sẽ nộp sau
☐ bản gốc đã nộp theo đơn số:.....)
- ☐ bản dịch tiếng Việt, gồm trang
- ☐ Tài liệu xác nhận được phép sử dụng các dấu hiệu đặc biệt (biểu tượng, cờ, huy hiệu, con dấu...), gồm.....trang
- ☐ Tài liệu xác nhận quyền đăng ký nhãn hiệu
- ☐ Tài liệu xác nhận thụ hưởng quyền đăng ký từ người khác
- ☐ Quy chế sử dụng NH tập thể/chứng nhận, gồm.....trang xbản
- ☐ Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên
☐ Bản sao đơn đầu tiên, gồm.....bản
☐ Bản dịch tiếng Việt, gồm.....bản
☐ Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên
- ☐ Bản đồ khu vực địa lý
- ☐ Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho phép sử dụng địa danh hoặc dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý của đặc sản địa phương
- ☐ Có tài liệu bổ trợ khai tại trang bổ sung

Cán bộ nhận đơn
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hương Trà

⑨ CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN

⑦

DANH MỤC VÀ PHÂN LOẠI HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ MANG NHÃN HIỆU**

(Ghi tuần tự từng nhóm theo Bảng phân loại quốc tế về hàng hoá, dịch vụ theo Thỏa ước Ni-xơ; sử dụng dấu “;” giữa các sản phẩm, dịch vụ trong nhóm; kết thúc mỗi nhóm ghi tổng số sản phẩm/dịch vụ trong nhóm đó)

Nhóm 3. Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu.

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF VIET NAM	
NGÀY DATE	13-09-2023
SỐ ĐƠN APL.No.	

⑧

MÔ TẢ TÓM TẮT ĐẶC TÍNH CỦA HÀNG HOÁ/DỊCH VỤ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN
 (đối với nhãn hiệu chứng nhận)

☐ Nguồn gốc địa lý:

☐ Chất lượng:

☐ Đặc tính khác:

⑨

CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: Hà Nội, ngày 13.. tháng 09.. năm 2023
 Chữ ký, họ tên chủ đơn/đại diện của chủ đơn
 (ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)



[Signature]
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Tuấn

Còn.....trang bổ sung

⑨ CHỦ ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN KÝ TÊN